

**I. Nhện****1. Cấu tạo:** Cơ thể chia làm 2 phần:

- Phần đầu ngực: có đôi kìm, chân xúc giác và 4 đôi chân bò.
- Phần bụng: có đôi khe thở, lỗ sinh dục, núm tuyến tơ.

**2. Tập tính:****a. Chăng lưới:**

- Chăng dây tơ khung.
- Chăng dây tơ phóng xạ.
- Chăng các sợi tơ vòng.
- Chờ mồi (thường ở trung tâm lưới).

**b. Bắt mồi:**

- Ngoạm chặt mồi, chích nọc độc.
- Tiết dịch tiêu hoá vào cơ thể mồi.
- Trói chặt mồi rồi treo vào lưới để một thời gian.
- Nhện hút dịch lỏng ở con mồi.

**II. Đa dạng của lớp hình nhện:****1. Một số đại diện:** Bọ cạp, cái ghê, ve bò (Hình 25.3, 25.4, 25.5)**2. Ý nghĩa thực tiễn:**

- Có lợi: săn bắt sâu bọ có hại.
- Có hại: gây mụn ghê, hút máu vật nuôi.

Bài tập: Học bài. Coi trước bài châu chấu

## LỚP SÂU BỘ

### Tiết 26: Bài 26: CHÂU CHÁU

#### I. Cấu tạo ngoài:

- Cơ thể chia làm 3 phần:
  - + Phần đầu: có đôi râu, mắt kép, cơ quan miệng.
  - + Phần ngực: 3 đốt có 3 đôi chân và 2 đôi cánh.
  - + Phần bụng: có 10 đốt, mỗi đốt có 1 đôi lỗ thở, đốt cuối kéo dài thành máng đẻ trứng.
- Di chuyển:
  - + Bò bằng 3 đôi chân.
  - + Nhảy bằng đôi chân sau.
  - + Bay: bằng 2 đôi cánh.

#### II. Dinh dưỡng:

- Gặm chồi và ăn lá cây.
- Hô hấp nhờ các đôi lỗ thở.

#### III. Sinh sản – Phát triển:

- Phân tích, đẻ trứng dưới đất.
  - Châu chấu non nở ra giống con trưởng thành => lột xác nhiều lần => con trưởng thành.
- ⇒ Biến thái không hoàn toàn.

Bài tập:

- Học bài
- Chuẩn bị: Học 2 bài 15, 18. Ôn tập KTTX lần 2.